



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#:

VEWL#:

I-171#:

EXIT VISA#:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

H 21

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM DOAN VAN THANH
(Ten Tu Nhan) Last (Ho) Middle First (T)

Current Address: 112/25/29 Lê Lợi, P.3 - District Go Vap - Ho - C - Minh City

Date of Birth: Dec. 01 1947 Place of Birth: District Điện Bàn, Quảng Nam
Thang - Ngay - Nam

Previous Occupation (before 1975): Captain VN National Police
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June, 27 - 1975 To Nov. 24 - 1982
(Thang - Ngay - Nam) Years: 7 Months: 4 Days: 27

3. SPONSOR'S NAME: HUYNH THANH
(Neu co) of Manpower Services Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>DOAN - Ngoc - DA (none address)</u>	<u>Nephew</u>
<u>Phan - Thanh - Sau (")</u>	<u>em con người cô</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : DOAN - VAN - THANH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRUONG - THI - ANH	June, 02, 1954	Wife
DOAN - TRUONG - HUONG - GIANG	Jan. 26, 1985	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

None

5. ADDITIONAL INFORMATION :

None

Thanh
Doan - Van - Thanh



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#:

VEWL.#:

I-171#: Y

EXIT VISA#:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM DOAN VAN THANH
(Ten Tu Nhan) Last (Họ) Middle First (Tên)
- Current Address: 112/25/29 Lê Lợi Street, P. 3 - District Gò Vấp, Hồ Chí Minh City
- Date of Birth: Dec. 01 - 1947 Place of Birth: District Điện Bàn - Quảng Nam
Thang - Ngày - Năm
- Previous Occupation (before 1975): Captain - VN National Police
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 27 - 1975 To Nov. 24 - 1982
(Thang - Ngày - Năm) Years: 7 Months: 4 Days: 27
3. SPONSOR'S NAME: HUYNH - THANH - PHUONG
(Neu co) Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>DOAN - NGOC - DA (no address)</u>	<u>Nephew</u>
<u>Phan - Thanh - Sui ()</u>	<u>em con người cô</u>
<u> </u>	<u> </u>
<u> </u>	<u> </u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : DOAN - VAN - THANH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRUONG-THI-ANH	June 02, 1957	Wife
DOAN-TRUONG-HUONG-TIANG	Jan 26, 1985	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

none

6. ADDITIONAL INFORMATION :

none

Doan - van - Thanh

437/87

18753 HCM
26.11.61 TH

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...884.../XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông Đoàn Văn Thanh...

Hiện ở: ...112/25/29, Lê Lợi, P.3, Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh...

1/ Chúng tôi đồng ý cho ...ông... cùng ... 22... người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 2.. hộ chiếu cho gia đình, số:

.....
..... 778 43. /
..... 778 45. / 90.0.01
..... (gửi kèm theo)...
.....

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số ...H.21... chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để ...ông... yên tâm ./

Hà Nội, ngày 22. tháng 12 / 199.0.

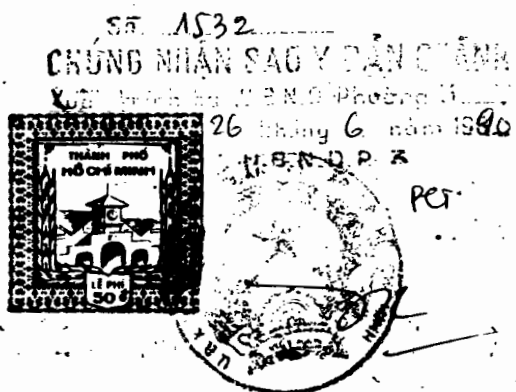
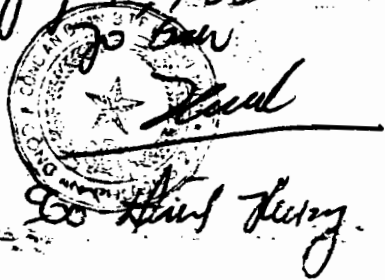


Trần Thiện

Thiếu tá **CHAM LAM** Văn Chiến

Ông An File quân 3
Vào nhận đ/s có dấu Thư viện
Ph. File quân 3

ngày 2/12/1982



VIỆT NAM CỘNG-HÒA

Năm một ngàn chín trăm Sáu mươi

SỞ TƯ PHÁP TRUNG PHÂN

ngày Bốn

tháng Một hồi 10 giờ

TÒA HÒA GIẢI HỘI-AN

ngày 04 tháng 11 năm 1960

trước mặt chúng tôi là HUYNH-NHƯ-VĂN

Thẩm Phán Tòa Hòa Giải Việt Nam.

CHỨNG CHỈ THAY GIẤY

Khai-sinh

ngồi tại văn phòng ở Tòa Hòa Giải HỘI-AN

ĐOÀN-VĂN-THÀNH

có Lục Sư NGUYỄN-TRÀ giúp việc.

Số 10.995 IT.A

ĐÃ ĐẾN HẬU

Đoàn-Long, 24 tuổi, nghề nghiệp nông

chánh quán làng Xuân-Đài, Điện-Bàn, Quảng-Nam

trú quán làng Xuân-Đài, Điện-Bàn, Quảng-Nam

thẻ T.K.C.C số A. 0032 ngày 22.9.55

do PVHC Phủ-Kỷ cấp.

Thỉnh cầu Tòa An cấp một chứng chỉ thay giấy Khai-sinh cho em
y sinh ngày 01-12-1947 tại Xuân-Đài, Phú-Tân

theo như đơn đề tại bản Tòa ngày 04-11-1960

Đương sự có ba người nhân chứng sau đây để chứng thực lời khai của y

1) TRUONG-BONG, 32 tuổi, Bao-an, tờ khai căn-cước số A.0027
do Quận Trà-Mỹ cấp ngày 16-10-55, chánh quán Phụng-
Đông, Trà-Mỹ, Quảng-Nam, hiện tòng-sự tại Tỉnh-Đoàn Bảo-
An, Quảng-Nam.

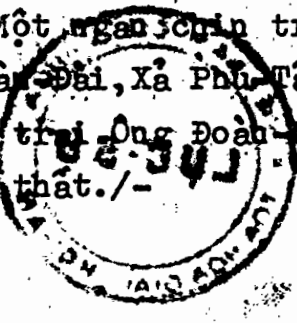
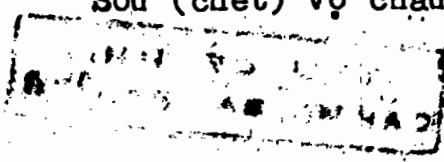
2) VO-CHUONG, 27 tuổi, Bao-an, tờ khai căn-cước số A.0700
do Quận Thăng-Bình cấp ngày 3-8-59, chánh quán Bình-Lạc
Thăng-Bình, Quảng-Nam, hiện tòng-sự tại Tỉnh-Đoàn Bảo-
An, Quảng-Nam.

3) TRUONG-DINH-MAN, 30 tuổi, y-tá, tờ khai căn-cước số A.
019553 do Quận 6 Saigon cấp ngày 29-8-55, chánh quán
Thượng-Phước, Đại-Lộc, Quảng-Nam, hiện trú tại số 39 Duy-
Tân, Hội-An.

những nhân chứng này đã tuyên thệ và quả quyết, biết chắc tên

ĐOÀN-VĂN-THÀNH, Quốc-tịch Việt-Nam, sinh ngày Một,

tháng Mười hai, năm Một ngàn chín trăm bốn mươi bảy (01-
12-1947) tại làng Xuân-Đài, Xã Phú-Tân, Quận Điện-Bàn,
Tỉnh Quảng-Nam, con trai Ông Đoàn Quý và bà Phan-Thị-
Sơn (chết) vợ chánh thất. /-



Vì duyên cớ mà Đoàn-Long không thể xin sao lục Khai-sinh cho em y
được là vì Số hộ-tịch nơi sinh quán của em y bị thiêu-
hủy bởi những biến-cổ chiến-tranh.

Mấy người chứng đã xác nhận như trên đây nên tôi phát giấy chứng chỉ thay giấy
Khai-sinh Đoàn-Văn-Thạnh này cho tên Đoàn-Long để làm bằng.

chiếu theo các điều 47, 48. HVHL

Và các người chứng có ký tên với tôi và viên Lục sự sau khi đọc lại

LỤC SỰ

THẨM PHÁN

Ký tên : NGUYEN-TRA

ký tên : HUYNH-NHU-VAN

Những người làm chứng

Người đứng xin

1) ký tên : TRUONG-BONG

ký tên : ĐOÀN-LONG

2) ký tên : MO - CHUONG

Miễn lệ-phi trước bạ bà con
niệm chiếu điều 15 Nghị-dịnh
số 742/SG ngày 17-11-47

3) ký tên : TRUONG-DINH-MAN

Ký tên : HUYNH-NHU-VAN

Ghi nhận con niệm và trước bạ miễn-phi
Hội-An, ngày 09 tháng 11 năm 1960

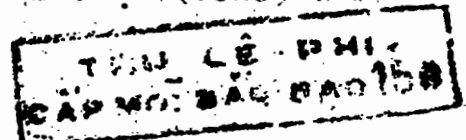
KT. Trưởng-Ty Thuế-Vu Hồn-Hộp Hội-An
(ký tên không rõ và đóng dấu)

SAO Y BẢN CHÍNH

Tồn trữ tại Phòng Lục-Sự Tòa Hòa-Giải
Hội-An, tỉnh Quảng-Nam

Hội-An, ngày 15 tháng 10 năm 1974

CHÍNH LỤC-SỰ



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
SỞ TƯ- PHÁP TRUNG- PHÂN
Tòa Hòa- Giải //-/QI-AN

ngày 12 tháng 7 năm 1963

CHỨNG-CHỈ THAY GIẤY

khai-sanh

TRƯỞNG - THỊ - ANH

Số

1944

1.A

Năm một ngàn chín trăm SAU MƯƠI BA
ngày MƯƠI HAI tháng BAY hồi 10 giờ
Trước mặt chúng tôi là HUYNH-NHI-VAN
Thẩm phán Tòa Hòa Giải Việt Nam.
ngồi tại Văn-Phòng ở Tòa Hòa-Giải //-/QI-AN
có Lực sự NGUYEN-TRA giúp việc

ĐÃ ĐẾN HẬU

Phạm-Thị-Thọai 54 tuổi, nghề-nghiệp buôn
chánh quán làng Sơn-Lợi, Quê-Sơn, Quang-Nam
trú quán làng hiện trú tại số nhà 35 đường Nguyễn-Thái-Học Hội-
thẻ căn-cước số 214481 ngày 1.10.62
do Quê-Sơn cấp.

Thỉnh cầu Tòa-Án cấp một chứng chỉ khai-sanh cho cháu ngoại
y. sanh ngày 2.6.1954 tại Sơn-Lợi, Quê-Sơn, Q.Nam
theo như đơn đệ tại bản Tòa ngày 12.7.1963

Dương sự có ba người nhận chứng sau đây để chứng thực lời khai của y

- 1) Tô-Thị-Phải 41 tuổi, làng sông, căn-cước số 214483 do Quê-Sơn cấp ngày 1.10.62 chánh quán Sơn-Lợi, Quê-Sơn, Quang-Nam hiện trú số nhà 35 đường Nguyễn-Thái-Học Hội-An.
- 2) Nguyễn-Thị-Sắt 30 tuổi, nội-trợ, căn-cước số 030419 cấp t. Hội-An ngày 12.4.62 chánh quán Hậu-Kien, Triệu-Phong, Quang-Trị, hiện trú Minh-Bương, Hội-An.
- 3) Huỳnh-Thị-Lang 66 tuổi, buôn, căn-cước số 029575 cấp tại Hội-An ngày 10.4.62 chánh quán Hội-An, Quang-Nam, trú chùa Nhật-Bổn, Hội-An

Những nhân chứng này đã tuyên thệ và quyết bất chấp tên.

TRƯỞNG - THỊ - ANH, Quốc-tịch Việt-Nam, sanh ngày HAI
tháng SAU năm MỘT NGÀN CHÍN TRĂM NĂM MƯƠI BỐN (2.6.1954)
tại Sơn-Lợi, Quê-Sơn, Quang-Nam con gái Ông Trương-Huỳnh
Bà Trần-Thị-Thọai, vợ chánh thất.

Và được có mà Y không thể xin sao lục khải-sanh cho thân y
được là vì số họ tịch nơi sanh quán của thân y bị phá hủy bởi
những biến cố chiến tranh

Mấy n. ời chứng ố xác nhận như trên đây nên tôi phát giấy chứng chỉ khai-sanh
Trương-Thị-Anh cho tên Phạm-Thị-Thoại để làm bằng
chỉu theo các điều 47, 48 H.V.H.L

Và các người chứng có ký tên với tôi và viên Lục-sư sau khi đọc tại
LỤC-SƯ THẨM-PHÁN

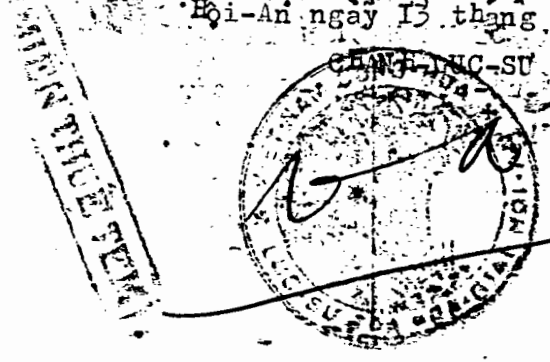
Ký tên: NGUYỄN-TRÀ tại số nhà ... Ký tên: HUYỀN-NHƯ-VAN
Ký tên: ... tại số nhà ... Ký tên: ...
Ký tên: ... tại số nhà ... Ký tên: ...
Ký tên: ... tại số nhà ... Ký tên: ...

1) Ký tên: TO-THỊ-PHẢI Ký tên: PHẠM-THỊ-THOẠI
Ký tên: NGUYỄN-THỊ-SÁT

2) Ký tên: HUYỀN-THỊ-LANG
Chữ nhận con niên và trước bộ mien phi
Hội-An ngày 15 tháng 7 năm 1963

3) K.T. THƯỢNG TỶ THUẬN VU KON EOP
Ký tên không rõ và đóng dấu

Sao y chánh bản tồn trữ tại phòng Lục-Sư
Toà Hoa Giải Hội-An tỉnh Quảng-Nam
Hội-An ngày 15 tháng 6 năm 1963



THAY ĐỔI CHỖ Ở

Chứng nhận chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 185813 CN

Họ và tên chủ hộ:

Coruông Thị Anh

Ấp, ngõ, số nhà:

119/25/29

Thị trấn, đường phố:

U. M!

Xã, phường:

3

Quận:

Cố vấp

Ngày 29 tháng 08 năm 1987

Trưởng công an:

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK3:

Đã ký: Trần Bạc

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỌ

[illegible]



NATIONAL OFFICE

USCC Reference No. _____

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

ODP-IV No. _____
(If known)1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005
(202) 659-6646/6647

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

Date filed: June 26, 1984 Diocese of: NEWYORK CITY/ NEWYORKYour Name: Mr/Mrs/Ms HUYNH THANH PHUONG Phone: (Home) _____
(Family name) (Middle name) (First) (Work) _____

Your Address: _____

(Number) (Street) (City/County) (State) (Zip)
Date of Birth: September 3, 1947 Place of Birth: Hoa Son, VIETNAMDate of Entry to U.S. April 18, 1979 From (country or camp): MalaysiaMy Alien Registration Number is A23791197 My Naturalization Certificate No. is _____Legal Status: Parolee Permanent Resident Alien X U.S. CitizenTHE FOLLOWING ARE PERSONS IN VIETNAM KNOWN TO ME AND WHO MAY BE ELIGIBLE TO ENTER THE U.S.
AS FORMER U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE OR CLOSE ASSOCIATE TO THE U.S. OR ASIAN-AMERICANS:

Name of Principal Emigrant	Date/Place of Birth	Relation (if any)	Address in Vietnam
DOAN, VAN THANH	Dec. 01, 47 VN	Friend	453/63KAA NGUYEN VAN TROI DISTRICT 3, HO CHI MINH VIETNAM

Number of close relatives accompanying Principal Emigrant: _____ (Full List on back)

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of Emigrant)

U.S. Government Agency None Last Title/Grade None
Name/Position of Supervisor None _____ / None

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation None
Last Title/Grade: _____ / Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit VN NATIONAL POLICE Last Title/Grade CAPTAIN
Name/Position of Supervisor TRANG SI TAN, Commissioner Metropolitan National Police
Was time spent in re-education camp? Yes X No _____ How long? 7 years, 3 months

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP

School None Location None
Type of Degree or Certificate _____
Dates of Employment or Training _____ to _____
(month/year) (month/year)ASIAN-AMERICANS: Single Married Male FemaleFull name of the mother: _____ Her age: _____ Address: _____
Full name of the U.S. Citizen Father (if known): _____
His current address: _____

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Signature: _____ Date: June 26, 1984SUBSCRIBED AND SWORN BEFORE ME THIS 6/27/84 (Date)Signature of Notary Public Patricia M. Breslin County of: USRT

USCC FORM B (revised 12/83)

My commission expires: PATRICIA M. BRESLIN
Notary Public, State of New York
No. 41-717137
Qualified in Queens County
Commission Expires March 30, 1985

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): DOAN, VAN THANH
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
None	None	None

ADDITIONAL INFORMATION:

RESIDENT ALIEN

U.S. Department of Justice - Immigration and Naturalization Service

HUYNH, PHUONG THANH



090347

A23791197

NYC R66

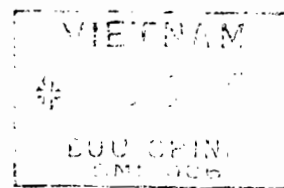
Phong Thanh Huynh

Ron: Đoàn Văn Thanh
112/25/29 Lê Thị Phụng
Quận Gò Vấp - TP/Hồ Chí Minh
South V.N.

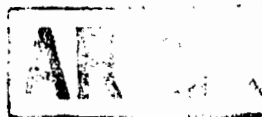
60g

PARAVION

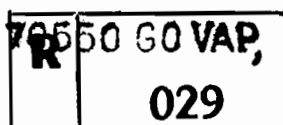
JAN 17 1991



TO: Families of Vietnamese political
Prisoners Association



P.O. Box 5435, Arlington, VA
22205-0635



U.S.A.

Mẫu HT2/P.3

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Thành phố, tỉnh **Hồ-Chí-Minh**

**BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH**

So 31

Quyền số 02

[illegible]

Họ và tên :	ĐOÀN-TRƯỜNG HUÔNG-GIANG		Nam, nữ NỮ
Sinh ngày tháng, năm :	HAI MƯƠI SÁU tháng GIÊNG năm MỘT CHÍN TÁM LÂM (26.01.1985) lúc 0 giờ 40 phút		
Nơi sinh :	Bệnh-viện phụ-sản Thành-phố Hồ-Chí-Minh		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Đoàn-văn-Thạnh 01.12.1947	Trương-thị-Anh 02.06.1954	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt-Nam	Việt-Nam	
Nghề nghiệp	Nghề dệt	Nghề dệt	
Nơi ĐKKK thường trú	453-KA/63-A Nguyễn-văn-Trỗi, P.22, Quận 3		
Họ, tên tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đăng khai	Trương-thị-Anh 453-KA/63-A Nguyễn-văn-Trỗi, P.22, Quận 3 Thành-phố Hồ-Chí-Minh		

Đăng ký ngày 12 tháng 02 năm 19 85

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

TM. UBND Quận 3 ký tên đóng dấu



ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số HT 12/P3

Xã, Phường ĐB

QB số

Huyện, Quận Q. Lập

Ngày

Tỉnh, Thành phố Hà Nội

Số 46

Quyển số 01.83

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên

Đoàn Văn Thanh

Trương Thị Anh

Bí danh

Sinh ngày tháng 08/08, tháng mười,

08/08, tháng sáu,

năm hay tuổi hai, nam một chín

nam một chín nam

trên trăm

trăm

Dân tộc

Kinh

Kinh

Quốc tịch

Việt Nam

Việt Nam

Nghề nghiệp

Công nhân

Liều

Nơi đăng ký

453/68 KHA

130 Lê Lợi - P.03

nhân khẩu

Đoàn Văn Thanh

Trương Thị Anh

thường trú

Quận 3

Số giấy chứng minh nhân dân:

021010564

hoặc hộ chiếu

Đăng ký ngày 14 tháng 12 năm 1985

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. U.B.N.D.

Chức vụ

Thanh

Anh



Lính Thừa Bà

Giám Đốc Hội Gia đình Tù-Nhân
Chính-Tại Việt-Nam

Lính Thừa Bà,

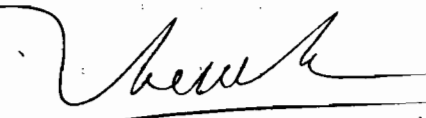
- Vừa qua tôi đã nhận được hồ sơ của Chính phủ Việt Nam cấp, Nay gia đình chúng tôi lập đầy đủ hồ sơ kính chuyển tới quý Hội.

Rất mong quý Hội can thiệp, giúp đỡ để gia đình chúng tôi được sớm gặp phar' đoàn Alex' Phong Văn, cứu xét cho nhập cư tại Hoa Kỳ theo định H. O.

- Xin gửi tới Bà và quý Hội lời chân thành biết ơn sâu xa của gia đình chúng tôi.

Thích Lớn

Hồ Sơ đính kèm:


Đoàn Văn Thanh

- 1/ 2 bản sao thể căn cước (của tôi và vợ tôi)
- 2/ 2 hộ chiếu số: 77843 + 77845 / 90 DE 1
- 3/ 1 giấy báo tin nhân họ cha H. H. H.
- 4/ 3 giấy khai sinh (tôi + vợ và con)
- 5/ - Giấy hôn thú
- 6/ - Giấy báo T.Đ. của người bạn (mà hiện nay tôi không biết địa chỉ đã thay đổi? ở đâu mà không biết lạc đâu!)-
- 7/ Giấy ra T.Đ. của T.Đ.
- 8/ 2 đơn của H. H.
- 9/ Hồ khai -

- Hết -



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022125983**

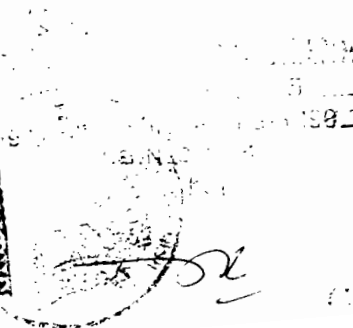
Họ tên **ĐOÀN VĂN THẠNH**

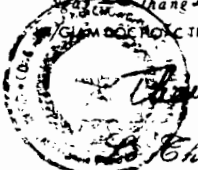


Sinh ngày **01-12-1947**

Nguyên quán **Điện Bàn,
Quảng Nam-Đà Nẵng.**

Nơi thường trú **453KA/63AÑ-
V-Trôi, Q.3, TP. Hồ Chí Minh.**



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: không	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
NGÓN TRỎ TRÁI		Sẹo chàm c, 2cm trên sau mồm trái	
		15 tháng 10 năm 1991 CHỖ ĐÓNG TRUYỀN TRƯỞNG TY CÔNG AN  Lê Thanh Văn	
NGÓN TRỎ PHẢI			



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **C24010564**

Họ tên: **TRƯƠNG THỊ ANH**



Sinh ngày: **02-6-1954**

Nguyên quán:

Quảng Nam - Đà Nẵng.

Nơi thường trú: **5, K4/63A Lê Văn**

Sĩ, P22, Q3, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không	
	NGON TRỎ TRÁI
	NGON TRỎ PHẢI
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
Nốt ruồi c. 1,5cm trên sau cánh mũi phải	
Ngày 15 tháng 6 năm 1997	
Kính Giám đốc hoặc Trưởng Ty Công an	
 Yan Phạm Thanh	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 77845/9000,

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 77845 XC

Gấp cho Trường Lưu PhướcQuang và ĐiềnĐến từ Độc lập quốc Hoa KỳQua cửa khẩu Cần Thơ MớiThời gian 10.1.1961Ngày 10 tháng 1 năm 1961

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Trần Khánh

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10.10.1985

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 12 năm 1980

Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

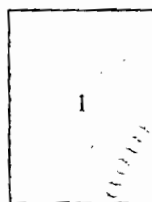
Trưởng phòng



Trần Thành

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU

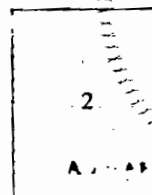
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

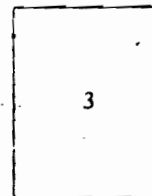
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

TRƯƠNG THỊ ANH

Ngày sinh Date of birth

1959

Nơi sinh Place of birth

Quảng Nam - Đà Nẵng

Domicile

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
 Photo and signature of the passport bearer

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

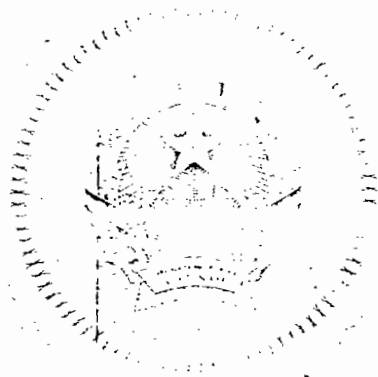
*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 77843/90-ĐC 1

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 77893-XC

Cấp cho Đoàn Văn ThanhCùng với một trẻ emĐến Thị trấn quốc tế Siber KỳĐến Trần Sơn NhứtHết hạn 10-4-1991Hết hạn 10 tháng 4 năm 1991

QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Thanh
Trần Thanh

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10.10.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 10 năm 1990

Issued at on
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CÁN

Trưởng phòng

Phạm

Trần Thinh

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Đào Trường Hồng Giang

Ngày sinh Date of birth

1985

Nơi sinh Place of birth

TP. Hồ Chí Minh

Họ và tên Full name

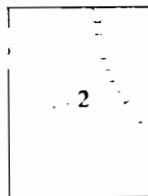
Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

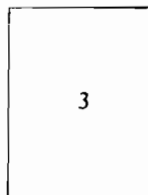
Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



2



3

Họ và tên Full name

ĐOÀN VĂN THANH

Ngày sinh Date of birth

1947

Nơi sinh Place of birth

Quảng Nam - Đà Nẵng

Chỗ ở Domicile

T. Lê Lợi, Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo Signature of the passport bearer